



CDTM
Anytime Anywhere

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ, DỊCH VỤ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



Địa chỉ

63B Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

Văn phòng đại diện

P215B, Khách sạn Thể thao, 15 Lê Văn Thiêm, phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Website

www.cdtm.com.vn

Hotline

024.3552.8554



HỒ SƠ NĂNG LỰC CDTM



Mục lục

1

Giới thiệu

2

Nhân sự

3

Dịch vụ

4

Thiết bị

5

Dự án tiêu biểu

Số trang

3

6

8

10

12

1. GIỚI THIỆU

* Công ty Cổ phần Công nghệ, Dịch vụ Tài nguyên và Môi trường là đơn vị được thành lập ngày 6 tháng 6 năm 2007 theo đăng ký kinh doanh số 0102285139 của Sở Kế hoạch và Đầu tư - thành phố Hà Nội.

* Giấy phép đo đạc bản đồ cấp lần 2 số 00831 do Cục đo đạc bản đồ và thông tin địa lý Việt Nam cấp ngày 24 tháng 4 năm 2021.

* Chứng chỉ hành nghề Khảo sát địa hình hạng II số HAN-00019612 do Sở Xây Dựng thành phố Hà Nội cấp ngày 7 tháng 1 năm 2019.

SLOGAN: “ ANYTIME ANYWHERE ”



TÂM NHÌN

Thế giới đang đẩy mạnh phát triển và ứng dụng thành tựu của cuộc cách mạng 4.0 đồng thời thực hiện mạnh mẽ quá trình chuyển đổi số. Nền tảng của nó là Internet kết nối vạn vật, dữ liệu lớn, robot, trí tuệ nhân tạo, kết nối thực - ảo... đây là cuộc cách mạng thông minh hóa, là máy móc thay thế lao động trí óc. Bản đồ, hệ thống thông tin địa lý là nền tảng chung và là một phần không thể tách rời trong công cuộc này.



SỨ MỆNH

Kiên trì, bền bỉ trong sản xuất, tiên phong áp dụng khoa học kỹ thuật mang lại giá trị vượt qua sự mong đợi của khách hàng



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- + Uy tín là phương châm.
- + Đoàn kết để mạnh mẽ
- + Khoa học, công nghệ để phát triển

Trách nhiệm của tổ chức được cấp giấy phép:

1. Chỉ được thực hiện các nội dung hoạt động đo đạc và bản đồ trong phạm vi cho phép của giấy phép này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về đo đạc và bản đồ, quy định khác của pháp luật có liên quan.
3. Nghiêm cấm cho tổ chức khác thuê, mượn hoặc sử dụng giấy phép này để hoạt động đo đạc và bản đồ.
4. Nghiêm cấm tẩy xóa, sửa chữa giấy phép.
5. Xuất trình giấy phép khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ SỐ: 00831

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ SỐ: 00831

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ, DỊCH VỤ
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Trụ sở chính: Số 63B Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm,
thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 02435528554. Email: cdtm662007@gmail.com.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần:

Mã số doanh nghiệp: 0102285139;

Cơ quan cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

Cấp phép nội dung hoạt động đo đạc và bản đồ:

1. Lập thiết kế kỹ thuật - dự toán nhiệm vụ đo đạc và bản đồ chuyên ngành địa chính.
2. Xử lý dữ liệu ảnh viễn thám.
3. Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình chuyên ngành tỷ lệ 1:500, 1:1.000, 1:2.000, 1:5000.
4. Đo đạc, thành lập bản đồ địa hình đáy biển khu vực cửa sông, cảng biển tỷ lệ 1:500, 1:1.000, 1:2.000; 1:5000.
5. Đo đạc, thành lập bản đồ địa chính.
6. Đo đạc, thành lập bản đồ công trình.

Thời hạn của Giấy phép: Có giá trị đến ngày 23 tháng 4 năm 2026.

Phạm vi hoạt động của Giấy phép: Trong cả nước.

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2021

CỤC TRƯỞNG

CỤC ĐO ĐẠC, BẢN ĐỒ

VÀ THÔNG TIN ĐỊA LÝ VIỆT NAM



Hoàng Ngọc Lâm

**SỞ XÂY DỰNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: HAN-00019612

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 03/QĐ-SXD ngày 03/01/2019 của Sở Xây dựng Hà Nội)

**Tên tổ chức: CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ, DỊCH VỤ TÀI NGUYÊN VÀ
MÔI TRƯỜNG**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định thành lập số: 0102285139

Đăng ký lần đầu: 06/6/2007

Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội

Đăng ký thay đổi lần 3: 18/10/2018

Tên người đại diện theo pháp luật:

Ông (Bà): NGUYỄN VĂN ĐÔNG

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ trụ sở chính: 63B Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Số điện thoại: 024.3552.8554

Số fax:

Email: ctycpcndvtnvmt@gmail.com

Phạm vi hoạt động xây dựng:

- Lĩnh vực hoạt động: (Lĩnh vực/Loại công trình/Hạng)

Khảo sát địa hình/Hạng II

Chứng chỉ này có giá trị đến hết ngày: 03/01/2029

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2019



GIÁM ĐỐC

Lê Văn Dục

2. NHÂN SỰ

Công ty có đội ngũ cán bộ kỹ thuật, khoa học với gần 30 người (chưa kể cộng tác viên) đã tốt nghiệp đại học, thạc sỹ, tiến sỹ có nhiều năm kinh nghiệm trong công tác nghiên cứu, triển khai ứng dụng khoa học kỹ thuật trong công tác khảo sát, thành lập bản đồ liên quan đến các lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường; Giao thông; Thủy lợi; kinh tế xã hội...

- Tiến sỹ, thạc sỹ, kỹ sư trắc địa bản đồ
- Thạc sỹ, kỹ sư Quản lý đất đai, Địa chính
- Thạc sỹ, kỹ sư Khoa học Môi trường
- Thạc sỹ, cử nhân Luật, Kinh tế
- Kỹ sư Tin học, Tin học trắc địa
- Công nhân kỹ thuật





1. Bộ phận quản lý

- Chủ tịch kiêm giám đốc công ty
- 01 phó giám đốc phụ trách sản xuất, tài chính
 - 01 phó giám đốc phụ trách hành chính, nhân sự
 - Phòng Hành chính tổng hợp: 02 người
 - Phòng Tài chính - Dự án: 03 người



2. Bộ phận sản xuất trực tiếp

- Tổ khảo sát: 12 người
- Tổ sản xuất nội nghiệp: 3 người
- Tổ Điều tra, quy hoạch sử dụng đất: 6 người



3. Công tác viên hiện đang công tác tại:

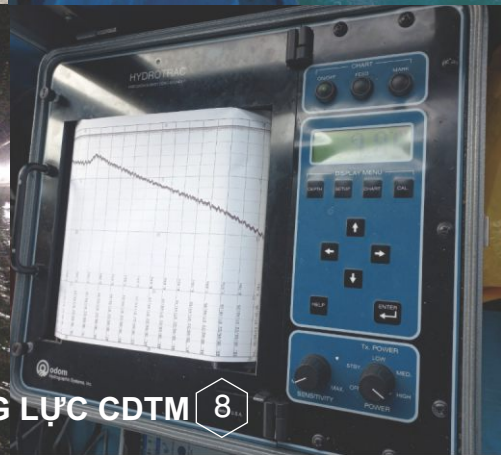
- Cục quản lý đất đai – Bộ Nông nghiệp và Môi trường
- Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường Việt Nam – Bộ Nông nghiệp và Môi trường
- Viện Quy hoạch đô thị và Nông thôn quốc gia – Bộ Xây dựng
- Trường Đại học Giao thông Vận tải – Bộ Giáo dục và đào tạo

3.DỊCH VỤ

Công ty Cổ phần Công nghệ, Dịch vụ Tài nguyên và Môi trường có chức năng tư vấn xây dựng các Dự án liên quan đến các lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường, giao thông, thủy lợi.... Các dịch vụ chủ yếu bao gồm:

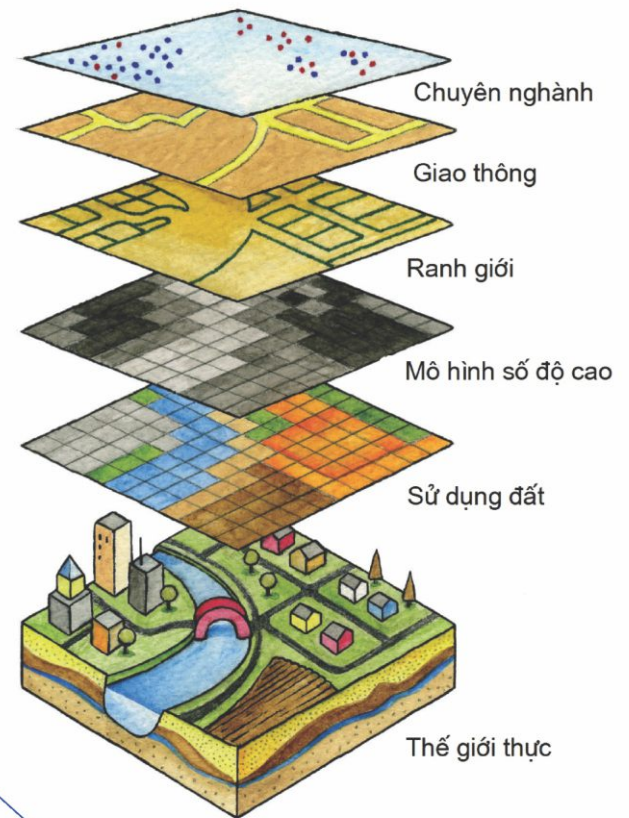
1.Dịch vụ khảo sát địa hình:

- + Lập nhiệm vụ, thiết kế kỹ thuật – dự toán, tư vấn lập phương án khảo sát thành lập bản đồ.
- + Khảo sát, đo đạc thành lập bản đồ địa hình trên cạn, dưới nước tỷ lệ 1:500, 1:1.000, 1:2000, 1:5000.
- + Khảo sát địa hình công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi,...



2. Dịch vụ liên quan đến quản lý đất đai

- + Đo đạc thành lập bản đồ địa chính.
- + Điều tra, đánh giá đất đai; Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.



3. Dịch vụ thu nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu địa lý

- + Bay chụp ảnh bằng UAV.
- + Xử lý dữ liệu ảnh viễn thám.
- + Điều tra, thu thập, xây dựng cơ sở dữ liệu địa lý, cơ sở dữ liệu quản lý hạ tầng kỹ thuật và các cơ sở dữ liệu khác



4. THIẾT BỊ

Công ty Cổ phần Công nghệ, Dịch vụ Tài nguyên và Môi trường là một trong những đơn vị tiên phong áp dụng khoa học, công nghệ hiện đại phục vụ công tác đo đạc, khảo sát, thu nhận thông tin địa lý. Một số thiết bị và phần mềm tiêu biểu:

I. MÁY MÓC, THIẾT BỊ:

STT	LOẠI THIẾT BỊ	SỐ LƯỢNG	TÌNH TRẠNG
1	Máy định vị toàn cầu GNSS 2 tần T-300	06	Hoạt động tốt
2	Máy toàn đạc điện tử	03	Hoạt động tốt
3	Máy thủy bình điện tử DL-202, Kolida	02	Hoạt động tốt
4	Máy thủy bình Leica Sprinter 250M	01	Hoạt động tốt
5	Máy bay không người lái DJI	01	Hoạt động tốt
6	Máy bay không người lái DJI - RTK	01	Hoạt động tốt
7	Máy bay không người lái Trinity F90+	01	Hoạt động tốt
8	UAV bay chụp và quét Lidar M300	01	Hoạt động tốt
9	Máy quét 3D Faro 350S	01	Hoạt động tốt
10	Hệ thống đo sâu hồi âm đơn tia	01	Hoạt động tốt



THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA CÁC THIẾT BỊ HIỆN ĐẠI

THIẾT BỊ BAY KHÔNG NGƯỜI LÁI TRINITY F90+ CỦA HÃNG QUANTUM SYSTEMS – ĐỨC

- + Chế độ bay: Tự động theo chương trình
- + Camera: Sony UMC 20Mpx
- + Thời gian bay: 90 phút
- + Tầm bay: 7km



THIẾT BỊ BAY KHÔNG NGƯỜI LÁI PHANTOM4 RTK

- + Chế độ bay: Tự động theo chương trình, bằng tay
- + Camera: chụp ảnh 20Mpx, quay video 4k
- + Thời gian bay: 30 phút
- + Cảm biến tránh chướng ngại vật

THIẾT BỊ BAY KHÔNG NGƯỜI LÁI MATRICE 300 GẮN ỐNG KÍNH LIDAR ZENMUSE L1

- + Chế độ bay: Tự động theo chương trình, bằng tay
- + Ống kính lidar: 50 điểm/1m²
- + Thời gian bay: 35 phút
- + Độ chính xác về độ cao < 5cm
- + Cảm biến tránh chướng ngại vật



II. PHẦN MỀM

- Thành lập và biên tập bản đồ: Microstation, Mapping Office, AutoCad, Map-publisher, Global Mapper, DpSurvey, Hhmap, ...
- Thành lập và quản lý cơ sở dữ liệu ArcGIS, Mapinfo, QGIS, FME;
- Phần mềm quản lý bay, xử lý ảnh từ UAV: Qbase3D, Agrisoft Metashape, Pix4D, Context Capture, AutoDesk ReCap.

5. DỰ ÁN TIÊU BIỂU

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 3 NĂM GẦN NHẤT

NĂM	2022	2023	2024
NỘI DUNG	BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN		
Tổng tài sản	11,547,058,345	17,515,759,216	25,479,799,577
Tổng nợ	8,269,117,434	12,053,311,644	19,696,954,159
Giá trị tài sản ròng	3,277,940,911	5,462,447,572	5,782,845,418
Tài sản ngắn hạn	9,878,898,920	15,035,191,858	23,573,216,872
Nợ ngắn hạn	8,269,117,434	12,053,311,644	19,696,954,159
Vốn lưu động	1,609,781,486	2,981,880,214	3,876,262,713
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Tổng doanh thu	16,453,286,354	24,289,362,115	26,110,868,777
Lợi nhuận trước thuế	296,499,336	512,025,864	436,938,872
Lợi nhuận sau thuế	236,469,469	424,052,891	320,397,846

II. DỰ ÁN TIÊU BIỂU – KHẢO SÁT LẬP BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH CÁC TỶ LỆ

STT	HỢP ĐỒNG SỐ	NĂM	NỘI DUNG	CHỦ ĐẦU TƯ	ĐỊA ĐIỂM	GIÁ TRỊ (Nghìn đồng)
1	Số 37/2017/HĐ – TV	2017	Thành lập bản đồ tỷ lệ 1/5000 phục vụ Lập Quy hoạch chung xây dựng khu vực Du lịch–Đô thị - Thương mại ven biển Nghi Xuân–Nghi Lộc–Hà Tĩnh	Công ty cổ phần tập đoàn T&T	Hà Tĩnh	3,194,000
2	Số 16/2018/HĐKT	2018	Khảo sát lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/5.000 phục vụ lập quy hoạch phân khu 2.3 huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai	Phòng Quản lý đô thị huyện Nhơn Trạch.	Đồng Nai	2,136,000
3	Số 02/2018/QHPY	2018	Khảo sát địa hình đáy biển, lập quy hoạch chi tiết nuôi trồng thủy sản vịnh Xuân Đài, thị xã Sông Cầu tỉnh Phú Yên	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Phú Yên	Phú Yên	2,859,274
4	Số 02/2020/HĐ-TVKS-QH	2020	Khảo sát địa hình trên bờ và đáy biển phục vụ lập đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 khu vực Cái Rỗng, khu kinh tế Vân Đồn	Ban Quản lý khu kinh tế Vân Đồn	Quảng Ninh	2,038,000
5	Số 30/2020/HĐ-TV	2020	Khảo sát địa hình, tỷ lệ 1/2.000 phân khu 2 tại các phường: Yết Kiêu, Trần Hưng Đạo, Cao Xanh, Hà Khánh, Cao Thắng, Hà Lâm, thành phố Hạ Long	Phòng Quản lý đô thị thành phố Hạ Long	Quảng Ninh	614,000
6	Số 01/2020/HĐKT	2020	Khảo sát địa hình tỷ lệ 1/5000 phân khu 2.1 theo điều chỉnh quy hoạch đô thị mới Nhơn Trạch	Phòng Quản lý đô thị huyện Nhơn Trạch.	Đồng Nai	1,375,140
7	Số 02/2020/HĐKT	2020	Khảo sát địa hình tỷ lệ 1/5000 phân khu 2.2 theo điều chỉnh quy hoạch đô thị mới Nhơn Trạch	Phòng Quản lý đô thị huyện Nhơn Trạch.	Đồng Nai	1,047,422
8	Số 03/2020/HĐKT	2020	Khảo sát địa hình tỷ lệ 1/5000 phân khu 6.2 theo điều chỉnh quy hoạch đô thị mới Nhơn Trạch	Phòng Quản lý đô thị huyện Nhơn Trạch.	Đồng Nai	2,651,413
9	Số 01/2020/HĐ DVPTV/EREA-CDTM	2020	Biên tập, chuẩn hóa bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2.000, 1/5.000, 1/10.000 47 tỉnh và chuyển đổi định dạng bản đồ số sang AutoCad phục vụ công tác quản lý đầu tư.	Cục Điện lực và năng lượng tái tạo	Toàn quốc	6,700,000

STT	HỢP ĐỒNG SỐ	NĂM	NỘI DUNG	CHỦ ĐẦU TƯ	ĐỊA ĐIỂM	GIÁ TRỊ (Nghìn đồng)
10	Số 2803-2021/ HĐ-KS	2021	Khảo sát đo vẽ bản đồ địa hình 1/10.000 phục vụ lập quy hoạch chung thành phố Hạ Long đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050	Công ty TNHH và đầu tư phát triển sản xuất Hạ Long	Quảng Ninh	3,327,000
11	Số 03/HĐTV- KSQH	2021	Khảo sát địa hình tỷ lệ 1/5000 lập đồ án quy hoạch chung đô thị Phú Riềng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước đến năm 2040	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Phú Riềng	Bình Phước	1,181,008
12	Số 20- 38/HĐKT	2021	Tư vấn khảo sát địa hình tỷ lệ 1/5000 phục vụ lập điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng 18 xã huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030.	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Phú Bình	Thái Nguyên	5,129,142
13	Số 16/17/18/HĐT V-PUD-MT	2021	Khảo sát địa hình phục vụ lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực ven biển hai xã Tân Bình – Tân Tiến, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận; ven biển xã Tân Phước; ven biển 2 xã Tân Tiến – Tân Hải	Ban Quản lý dự đầu tư xây dựng thị xã La Gi	Bình Thuận	6,386,223
14	Số 03/2022/ HĐTV-QH	2022	Tư vấn khảo sát địa hình phục vụ lập đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì	Phòng Quản lý đô thị thành phố Việt Trì	Phú Thọ	1,183,570
15	Số 01/2022/ HĐ-DVTV	2022	Bay chụp ảnh bằng UAV thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Việt Trì	Phú Thọ	489,474
16	Số 03/2023/HĐTV	2023	Khảo địa hình phục vụ lập quy hoạch chung đô thị Thừa Thiên Huế đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065	Sơ Xây Dựng tỉnh Thừa Thiên Huế	Thừa Thiên Huế	5,326,473
17	Số 03/2023/HĐTV	2023	Khảo địa hình phục vụ lập quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 KCN - Cảng biển Hải Hà	BQL khu kinh tế tỉnh Quảng Ninh	Quảng Ninh	2,029,000

STT	HỢP ĐỒNG SỐ	NĂM	NỘI DUNG	CHỦ ĐẦU TƯ	ĐỊA ĐIỂM	GIÁ TRỊ (Nghìn đồng)
18	Số 01/2023/HĐKT -LD	2023	Đo bản đồ địa hình phục vụ lập quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu du lịch sinh thái Đảo Hòn Lớn (phân khu 01)	Ban Quản lý khu kinh tế Vân Phong	Khánh Hòa	2,940,310
19	Số 02/2023/HĐKT -LD	2023	Đo bản đồ địa hình phục vụ lập quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu du lịch Núi Khải Lương (phân khu 02)	Ban Quản lý khu kinh tế Vân Phong	Khánh Hòa	1,077,163
20	Số 03/2023/HĐKT -LD	2023	Đo bản đồ địa hình phục vụ lập quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Trung tâm cảng biển - Đô thị Đầm Môn (phân khu 03)	Ban Quản lý khu kinh tế Vân Phong	Khánh Hòa	2,422,007
21	Số 08/2023/HĐKT -LD	2023	Đo bản đồ địa hình phục vụ lập quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu đô thị du lịch Cổ Mã - Tu Bông (phân khu 08)	Ban Quản lý khu kinh tế Vân Phong	Khánh Hòa	3,792,998
22	01/2023/HĐ-TV	2024	Lập nhiệm vụ khảo sát, khảo sát địa hình và lập đồ án Quy hoạch bảo quản, tu bổ và phục hồi danh lam thắng cảnh quốc gia đặc biệt Tràng An - Tam Cốc - Bích Động, tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Ban quản lý quần thể danh thắng Tràng An (Sở Du lịch Ninh Bình	Ninh Bình	4,790,000
23	15.01/2024/HĐ TV	2024	Khảo sát siêu âm địa chấn địa hình đáy biển tại Quảng Ninh	CTCP Tư vấn xây dựng Công trình Hàng Hải	Quảng Ninh	972,000
24	105/2024/HĐTV /SXD-DVTNMT	2024	Tư vấn khảo sát địa hình đo đạc lập bản đồ địa hình tỷ lệ 1/2000 phục vụ quy hoạch phân khu (phân khu N7 - khu vực phía đông thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn)	Công ty TNHH Thái Sơn Bắc Kạn	Bắc Kạn	551,885

STT	HỢP ĐỒNG SỐ	NĂM	NỘI DUNG	CHỦ ĐẦU TƯ	ĐỊA ĐIỂM	GIÁ TRỊ (Nghìn đồng)
25	0409-2024/HĐ-TV	2024	Tư vấn lập đồ án quy hoạch chung đô thị Lương Sơn tỷ lệ 1/10.000 đến năm 2045	Phòng Quản lý Đô thị huyện Lương Sơn	Hòa Bình	2,852,098
26	68/HĐTV_PUD-CDTM_869	2025	Khảo sát, Lập đồ án quy hoạch và lấy ý kiến cộng đồng thuộc dự án: Điều chỉnh tổng thể Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 khu vực Tây Sông Dinh, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã La Gi	Bình Thuận	1,436,223
27	02/2025/HĐTV	2025	Khảo sát cập nhật, hiện chỉnh bản đồ nền hiện trạng địa hình phục vụ Lập quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Ninh Cơ, tỉnh Nam Định	CTPC Tư vấn và Thiết kế Công trình	Nam Định	650,000
28	07/2024/HĐTV-QHPK	2025	Tư vấn khảo sát địa hình, lập đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu vực đảo Trà Bần, Khu kinh tế Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh	Ban quản lý khu kinh tế Quảng Ninh	Quảng Ninh	2,510,000
29	02/2024HĐTV-QHPK	2025	Tư vấn khảo sát địa hình, lập đồ án quy hoạch thuộc dự án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu B2-Khu công nghiệp và đô thị dịch vụ Hải Hà 1 thuộc khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh	Ban quản lý khu kinh tế Quảng Ninh	Quảng Ninh	950,000
30	30/HĐ-SXD	2025	Tư vấn khảo sát địa hình; lập Quy hoạch phân khu IX.A - Điều chỉnh Quy hoạch phân khu hai bên tuyến đường Nam Định - Phủ Lý (đoạn qua địa bàn tỉnh Nam Định) - Khu vực phía Bắc đường Nam Định - Phủ Lý	Sở Xây Dựng tỉnh Nam Định	Nam Định và Hà Nam	2,027,000

III. DỰ ÁN TIÊU BIỂU – QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

STT	HỢP ĐỒNG SỐ	NĂM	NỘI DUNG	CHỦ ĐẦU TƯ	ĐỊA ĐIỂM	GIÁ TRỊ (Nghìn đồng)
1	Số 725/2016/HĐKT	2016	Lập quy hoạch sử dụng đất năm 2017 thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Đông Hà	Quảng Trị	357,437
2	Số 01/HĐKT	2018	Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2018 huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Gio Linh	Quảng Trị	176,500
3	Số 03/2019/HĐKT	2019	Lập kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2020, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị	Phòng tài nguyên và môi trường huyện Gio Linh	Quảng Trị	219,689
4	Số 429/HĐKT	2020	Lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất đến năm 2021 thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	Phòng Tài nguyên và môi trường thành phố Đông Hà	Quảng Trị	1,813,843
5	Số 01/2021/HĐTV	2021	Lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh	BQLDA Lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 huyện Hương Khê	Hà Tĩnh	2,021,948
6	Số 05/HĐKT	2021	Lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 thị xã Bình Long, tỉnh BìnhPhước	Phòng Tài nguyên và môi trường thị xã Bình Long	Bình Phước	1,996,221
7	Số 02/HĐKT	2021	Lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2021 huyện Gio Linh	Ban QL các DA thuộc phòng Tài nguyên và môi trường huyện Gio Linh	Quảng Trị	2,398,087
8	Số 20/HĐKT	2020	Lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất đến năm đầu kỳ quy hoạch huyện Hướng Hóa	Phòng Tài nguyên và môi trường huyện Hướng Hóa	Quảng Trị	1,813,843

STT	HỢP ĐỒNG SỐ	NĂM	NỘI DUNG	CHỦ ĐẦU TƯ	ĐỊA ĐIỂM	GIÁ TRỊ (Nghìn đồng)
9	Số 01/HĐKT	2022	Lập kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021 - 2025) tỉnh Quảng Trị	Sở TNMT tỉnh Quảng Trị	Quảng Trị	3,238,802
10	Số 03/HĐĐH	2023	Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Hướng Hóa	Phòng TN và MT Huyện Hướng Hóa	Quảng Trị	496,759
11	50/HĐ-STNMT	2024	Ứng dụng công nghệ viễn thám trong quản lý đất đai, môi trường (giám sát ô nhiễm môi trường nước mặt), giám sát biến động đường bờ, quản lý biển và hải đảo tỉnh Cà Mau.	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau	Cà Mau	2,708,282
12	411/HĐ-ĐCQHSD	2024	Lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Hướng Hóa thuộc dự án: Lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Hướng Hóa	Phòng TN và MT Huyện Hướng Hóa	Quảng Trị	2,660,900

IV. CUNG CẤP PHẦN MỀM ARCGIS ONLINE

STT	HỢP ĐỒNG SỐ	NĂM	NỘI DUNG	CHỦ ĐẦU TƯ	ĐỊA ĐIỂM	GIÁ TRỊ (Nghìn đồng)
1	Số 725/2016/HĐKT	2023	Gói phần mềm: ArcGIS Online User Type: GIS Professional Standard	Công ty TNHH NHL Quốc Tế	Hà Nội	123,700
2	Số 01/HĐKT	2023	Phần mềm ArcGIS Online User Type: GIS Professional Basic	Công ty TNHH Tư vấn và xây dựng tổng hợp An Phước	Quảng Bình	30,000
3	Số 03/2019/HĐKT	2023	Phần mềm ArcGIS Online User Type: GIS Professional Basic (included: ArcGIS Pro Basic + Essential	Viện Quy hoạch Đô thị và Nông thôn quốc gia	Hà Nội	38,000
4	Số 429/HĐKT	2023	ArcGIS Online User Type: GIS Professional Basic (included: ArcGIS Pro Basic + Essential AppsBundle+FieldAppBundle	Trung tâm kỹ thuật và Dịch vụ Tài nguyên Môi trường Hà Tuyên	Hà Giang	38,000
5	Số 01/2021/HĐTV	2023	Phần mềm ArcGIS online Pr Standard theo hợp đồng số 02/2023/CDTM-AP ký ngày 14/11/2023	Công ty TNHH Tư vấn và xây dựng tổng hợp An Phước	Quảng Bình	145,800
6	Số 05/HĐKT	2023	Phần mềm ArcGIS online Pr Standard theo hợp đồng số 01- 2023/CDTM-VID ký ngày 21/11/2023	Công ty cổ phần đầu tư kỹ thuật số Việt	Hà Nội	145,000
7	Số 02/HĐKT	2024	Renew: ArcGIS Online User Type: GIS Professional Standard for SubscriptionID9551154295	Công ty TNHH NHL Quốc Tế	Hà Nội	123,700
8	2011/2024/IDT -CDTM	2024	Hợp đồng cung ứng phần mềm ARCGIS	CTCP Đầu tư phát triển công nghệ Tài nguyên và Môi trường	Hà Nội và Thái Nguyên	2,497,911



CDTM
Anytime Anywhere

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ, DỊCH VỤ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ

63B Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội

Văn phòng đại diện

P215B, Khách sạn Thể thao, 15 Lê Văn Thiêm
phường Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Website

www.cdtm.com.vn

Hotline

024.3552.8554